

SAO KÊ LÀNG NỮ TỪ 17H NGÀY 20/9 ĐẾN 17H NGÀY 21/9

Ngày giao dịch	Số tham chiếu	Số tiền ghi có	Mô tả
9/21/2024	5078 - 90404	16,000.00	MBVCB.7097698162..CT tu 1030572117 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/21/2024	5078 - 83555	200,000.00	MBVCB.7097505883.ba con lang nu.CT tu 1035280609 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/21/2024	5217 - 22373	300,000.00	911944.210924.160643.NGUYEN THI TRANG Ung ho Lang Nu, ma GD 251727925
9/21/2024	5217 - 06147	9,000,000.00	601156.210924.160217.PHAM THI VUI ung ho bao lu FT24265635531615
9/21/2024	5078 - 77682	100,000.00	MBVCB.7097340112.mat nha sau lu.CT tu 0341001725451 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/21/2024	5078 - 75385	10,000.00	MBVCB.7097278148..CT tu 0361000333252 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/21/2024	5078 - 74376	500,000.00	MBVCB.7097240791.NGUYEN THI NIEM chuyen tien Ung Ho Thon Lang Nu.CT tu 1044587742 NGUYEN THI NIEM toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/21/2024	5078 - 69220	100,000.00	MBVCB.7097093160.ung ho thon lang nu.CT tu 0301000414687 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/21/2024	5244 - 08788	300,000.00	MBVCB.7096853614.manh - anh ung ho ba con Lang Nu.CT tu 0911000008886 NGUYEN THI NGOC ANH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/21/2024	5245 - 00373	500,000.00	MBVCB.7096582009.Nguyen Thi Hong Van ung ho lu lut mien Bac.CT tu 1021539445 VO THI CAM THUY toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET

9/21/2024	5218 - 31133	500,000.00	377970.210924.140607.DOAN ANH TUAN gop phan nho be ung ho dong bao
9/21/2024	5209 - 30094	300,000.00	726746.210924.140528.Nguyen Thi Huong Tra chuyen tien ung ho
9/21/2024	5078 - 49053	100,000.00	MBVCB.7096537426.Binh Thuong.CT tu 0411001082659 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/21/2024	5078 - 43831	6,803.00	MBVCB.7096387997..CT tu 1044996225 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/21/2024	5017 - 13185	100,000.00	925620.210924.124825.Ung ho dong ban bi lu lut mien bac FT24265046924047
9/21/2024	5389 - 79148	300,000.00	020097040509211228352024172Z013998.79148.12283 5.Vietcombank:1235667979:Nguyen Van Giap ung ho mien Bac yeu thuong sau bao YaGi
9/21/2024	5243 - 78576	1,000,000.00	MBVCB.7095851627.ung ho thon Lang Nu.CT tu 0021001846513 LE THI VIET HOA toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/21/2024	5078 - 24853	500,000.00	MBVCB.7095857318.ung ho dong bao lu lut mien bac.CT tu 0051000111323 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/21/2024	5078 - 21434	300,000.00	MBVCB.7095751252.CON PHUNG THUY TRANG O LANG SON MS LCL LS 0141.CT tu 0011000272472 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/21/2024	5213 - 90044	500,000.00	245453.210924.121152.Pham Minh Tuan Do thi thu ha ung ho thon lang nu
9/21/2024	5390 - 31593	200,000.00	0200970415092112101320246u3q585125.31593.121013. TRUONG NGUYEN PHUONG THY ung ho

9/21/2024	5078 - 16728	200,000.00	MBVCB.7095613196.ho tro vung bao lu cua it long nhieu.CT tu 1071000581665 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/21/2024	5242 - 71318	200,000.00	MBVCB.7095620259.DUONG THI MINH HUE chuyen tien.CT tu 0021000711641 DUONG THI MINH HUE toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/21/2024	5219 - 17530	250,000.00	704909.210924.115252.Ung ho dong bao lu lut FT24265927575032
9/21/2024	5216 - 27651	200,000.00	605368.210924.112924.NGO SY NGHI chuyen ung ho ba con vung bao lu FT24265498600092
9/21/2024	5214 - 02766	5,000,000.00	576135.210924.112256.GUI QUY TAM LONG VIET- 210924-11:22:56 576135
9/21/2024	5017 - 73417	200,000.00	164026.210924.111526.LE THI NGUYET ANH chuyen tien ung ho xay nha Lang Nu
9/21/2024	5388 - 73835	200,000.00	0200970405092111131620244XYQ014224.73835.111317 .Vietcombank:1235667979:DO VAN VIET chuyen tien
9/21/2024	5245 - 58391	5,000,000.00	MBVCB.7095199011.ung ho dong bao bi bao YAGI.CT tu 0371003772380 TRINH THI HUYEN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/21/2024	5217 - 90722	200,000.00	840408.210924.105249.ung ho dong bao
9/21/2024	5078 - 94569	17,000.00	MBVCB.7094996420.hs ung ho.CT tu 9387077674 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/21/2024	5209 - 05141	200,000.00	277444.210924.102942.DO AN THUYEN Chuyen tien ung ho khac phuc hau qua con bao so 3
9/21/2024	5217 - 01441	500,000.00	141862.210924.102857.IBFT Ung ho bao lu dong bao mien bac

9/21/2024	5216 - 88978	200,000.00	790696.210924.102551.UNG HO THON LANG NU
9/21/2024	5078 - 87474	50,000.00	MBVCB.7094793047.Mong nguoi dan Viet Nam som on dinh cuoc song.CT tu 0301000416982 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/21/2024	5078 - 82383	30,000.00	MBVCB.7094643523..CT tu 9976766289 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/21/2024	5078 - 81169	500,000.00	MBVCB.7094618411..CT tu 1022238103 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/21/2024	5218 - 05404	500,000.00	472703.210924.100339.TONG VIET QUY LONG KMV UNG HO VTV9 NGHIA TINH PHUONG NAM XAY DUNG LANG NU-210924-10:03:38 472703
9/21/2024	5390 - 79449	500,000.00	020097041509211002002024OUDU248734.79449.100200.ung ho thon Lang Nu
9/21/2024	5215 - 93715	300,000.00	468332.210924.100147.CHAU ANH SAO GUI CHUT TAM LONG-210924-10:00:25 468332
9/21/2024	5387 - 52502	500,000.00	020097042209210951462024J0SZ178259.52502.095147.ung ho dong bao lu lut
9/21/2024	5388 - 26288	200,000.00	0200970415092109412020246OHS195091.26288.094120.NGUYEN THI THANH HUONG ung ho xay lang Nu Lao Cai
9/21/2024	5078 - 73125	100,000.00	MBVCB.7094383266..CT tu 0541000260746 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/21/2024	5389 - 00481	2,000,000.00	02009704220921093037202498NY239613.481.093038.LA HA AN VA MINH KHANG THCS DOAN HUNG ung ho dong bao bi lu lut
9/21/2024	5215 - 79308	100,000.00	643740.210924.092801.NGUYEN KIEU NINH Chuyen tien ung ho dong bao bao lu lut

9/21/2024	5387 - 74926	150,000.00	0200970422092109201120244LAV270310.74926.09201 2.Pham Van Hai Thai Binh Ung ho Dong bao lu lut
9/21/2024	5078 - 66719	1,000,000.00	MBVCB.7094198824..CT tu 1988221111 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/21/2024	5078 - 65933	200,000.00	MBVCB.7094168807.ung ho lu lut mien bac.CT tu 0841000118728 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/21/2024	5078 - 63937	10,000.00	MBVCB.7094114025..CT tu 1048954719 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/21/2024	5078 - 60898	100,000.00	MBVCB.7094021010..CT tu 0021001456528 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/21/2024	5078 - 59776	10,000.00	MBVCB.7093996012.cua it long nhieu.CT tu 1025101245 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/21/2024	5078 - 56359	20,000.00	MBVCB.7093882363.bao so 3.CT tu 9703899778 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/21/2024	5078 - 56069	500,000.00	MBVCB.7093876528.ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0011000717943 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/21/2024	5218 - 13326	1,000,000.00	933133.210924.083302.Ung ho Dong Bao bi anh huong sau bao So 3
9/21/2024	5189 - 23669	300,000.00	020097040509210802372024OSWN081863.23669.080 237.Vietcombank:1235667979:QUAN NGOC THEP chuyen tien ung ho lu lut
9/21/2024	5078 - 45167	200,000.00	MBVCB.7093532003. moi nguoi viet nam chung ta hay co len.CT tu 0701000441820 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/21/2024	5209 - 92343	100,000.00	121286.210924.074327.DO THI THANH CHUYEN KHOAN UNG HO BA CON MIEN

9/21/2024	5078 - 37530	100,000.00	MBVCB.7093295419.ung ho bao lu.CT tu 0911000052373 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/21/2024	5390 - 52482	20,000.00	020097041509210711452024bnyL769391.52482.071145 .NGUYEN THI CHANH Chuyen tien
9/21/2024	5078 - 37132	20,000.00	MBVCB.7093278846..CT tu 9366079277 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/21/2024	5218 - 24234	2,000,000.00	848998.210924.070757.BUI THUY VINH chuyen tien ung ho xay nha ba con vung lu
9/21/2024	5017 - 78993	100,000.00	599707.210924.063629.ung ho dong bao lu lut FT24265036714314
9/21/2024	5209 - 75412	1,000,000.00	818366.210924.063309.IBFT Gia dinh Ho Lam ung ho bao lu
9/21/2024	5215 - 72756	500,000.00	817223.210924.063144.IBFT Ung ho thon lang Nu
9/21/2024	5017 - 28660	200,000.00	810820.210924.051117.ung ho thon Lang nu
9/21/2024	5078 - 26401	50,000.00	MBVCB.7092940407.Cong nhan.CT tu 1013059267 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/21/2024	5078 - 23693	20,000.00	MBVCB.7092856730.cong nhan.CT tu 1025533558 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/21/2024	5215 - 67995	200,000.00	489669.210924.015302.NGO THI NHU HOA chuyen tien ung ho dong bao mien bac bi bao lu FT24265348805006
9/21/2024	5078 - 19177	4,000.00	MBVCB.7092736112.tuy no la so le nhung tinh cam cua em trong do.CT tu 1048077094 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/21/2024	5078 - 18704	1,000.00	MBVCB.7092716657.do tui ngheo nen tui chi co nhieu do mong mn vui.CT tu 1048077094 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/21/2024	5017 - 17265	100,000.00	900539.210924.002220.HUU THI DIU ung ho lang nu

9/21/2024	5161 - 45467	200,000.00	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.67275006075.20240920.67275006075-0343226352_LE THANH CAO chuyen tien qua MoMo
9/21/2024	5387 - 77996	500,000.00	020097042209202332452024C931122979.77996.233245.DUONG HAI HUY chuyen tien
9/21/2024	5387 - 78270	50,000.00	0200970422092023311220240HL9932068.78270.233041.Ung ho thon Lang Nu
9/21/2024	5215 - 62643	500,000.00	849188.200924.232422.DINH THI HONG Chuyen tien ung ho
9/21/2024	5078 - 13741	50,000.00	MBVCB.7092566273.con chi con chut tien nay thoi a.CT tu 1041893797 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/21/2024	5078 - 12175	1,000,000.00	MBVCB.7092518628.Xay dung nha o moi Lang Nu.CT tu 0171003472832 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/20/2024	5017 - 03756	100,000.00	277161.200924.223914.ung ho thon Lang Nu FT24265218956498
9/20/2024	5243 - 75209	100,000.00	MBVCB.7092226903.HOANG THU TRANG chuyen tien.CT tu 0731000903920 HOANG THU TRANG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/20/2024	5213 - 11393	300,000.00	141902.200924.215518.UNG HO DONG BAO MIEN BAC BI BAO LUT-200924-21:54:28 141902
9/20/2024	5217 - 08071	1,000,000.00	685981.200924.215236.NGUYEN NHU THACH Chuyen tien
9/20/2024	5244 - 69854	1,000,000.00	MBVCB.7092037237.TRAN THI MAI NHUNG chuyen tien ungho baolut chome.CT tu 0101000223990 TRAN THI MAI NHUNG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET

9/20/2024	5390 - 15515	500,000.00	020097041509202129592024BOPv456034.15515.2129 47.LAI VAN HOA dong hanh cung ba con bi thiet hai do mua lu
9/20/2024	5209 - 37721	100,000.00	889509.200924.212633.tai thiet lang nu
9/20/2024	5078 - 92266	500,000.00	MBVCB.7091932133.Chuong trinh Trai tim cho em.CT tu 0291000445672 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/20/2024	5189 - 49989	100,000.00	0200970422092021002920249Q61965491.49989.2059 58.Em Kim Hong ung ho xay dung lang Nu a
9/20/2024	5390 - 47243	2,000,000.00	020097040509202059172024EVT9012290.47243.2059 17.Vietcombank:1235667979:Ung ho thon Lang Nu
9/20/2024	5189 - 46250	100,000.00	020097041509202058382024sZuZ384388.46250.2058 38.DUONG THI THU CHANG ung ho xay dung lang NU
9/20/2024	5078 - 85317	200,000.00	MBVCB.7091737717..CT tu 0591000420333 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/20/2024	5216 - 44855	20,000.00	959664.200924.205604.PHAN THI NGOC DIEM Chuyen tien
9/20/2024	5390 - 64662	200,000.00	0200970422092020251220247QAF707029.64662.202 441.be Pham Nguyen Minh An
9/20/2024	5388 - 48846	1,000,000.00	020097041509202019172024nJ8R280005.48846.20191 7.ung ho thon Lang Nu
9/20/2024	5242 - 48078	200,000.00	MBVCB.7091297511.DANG THI KIM LIEN chuyen tien ung ho thon Lang Nu.CT tu 0181003435519 DANG THI KIM LIEN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/20/2024	5217 - 75540	100,000.00	508385.200924.200844.IBFT VU THI TINH ung ho db lu lut

9/20/2024	5390 - 18958	2,000,000.00	020097042209202007462024THEV516551.18958.200735.Do Thi Them Tan Truc Dai Loan ung ho dong bao lu lut
9/20/2024	5214 - 66389	200,000.00	504124.200924.200558.IBFT Nguyen thi hue ung ho dong bao lu
9/20/2024	5078 - 64581	500,000.00	MBVCB.7091140867..CT tu 0021001528725 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/20/2024	5078 - 61641	100,000.00	MBVCB.7091052945..CT tu 0481000641302 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/20/2024	5078 - 59837	12,000.00	MBVCB.7090998607..CT tu 1041613853 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/20/2024	5389 - 37969	500,000.00	020097042209201937012024QMWE431619.37969.193650.HAI CON. TRAN ANH HUY VA TRAN THUY TIEN UNG HO DONG BAO MIEN BAC . CHUNG CON MONG CAC BAN HOC KHOE MANH A.
9/20/2024	5387 - 31645	300,000.00	020097041509201934422024IXPW155833.31645.193442.NGO THI THOM Chuyen tien ung ho chut ba con vung lu mien bac
9/20/2024	5078 - 56126	500,000.00	MBVCB.7090872265.Ung ho tai thiet lang Nu.CT tu 1036471240 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/20/2024	5242 - 35089	500,000.00	MBVCB.7090867428.DO THI NINH chuyen tien ung ho bao lut Mien Bac .CT tu 0751000004371 DO THI NINH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/20/2024	5218 - 17007	500,000.00	606166.200924.192425.PHAM CAO BANG ung ho dong bao bi bao lut
9/20/2024	5390 - 59207	1,000,000.00	020097040509201908182024SA15098379.59207.190818.Vietcombank:1235667979:DOAN THI THU HA chuyen tien ung ho XD LANG NU

9/20/2024	5389 - 53246	500,000.00	020097041509201906192024IIS0974966.53246.190607 .VU THI HUE Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
9/20/2024	5212 - 36340	300,000.00	547361.200924.190328.DANG MINH TU ngo 96 vo thi sau Ha noi ung ho FT24264401704500
9/20/2024	5388 - 45276	1,000,000.00	020097040509201903262024AXX1083189.45276.190326.Vietcombank:1235667979:TRAN LIEU QUOC. to 41 My An. Ngu Hanh Son. Da Nang. ung ho Mien Bac bi bao lut
9/20/2024	5078 - 44094	100,000.00	MBVCB.7090548338.chau ung ho khac phuc bao lu lang Nu.CT tu 0221000010481 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/20/2024	5189 - 12305	500,000.00	020097041509201851582024PIXm932158.12305.185158.QR - mong dongbao minh binh an va vuot qua moi kho khan thuong lam VietNam oi
9/20/2024	5216 - 87966	100,000.00	415853.200924.185125.ung ho dong bao lu lut
9/20/2024	5219 - 47420	100,000.00	867635.200924.184123.NTPM Ung ho thon Lang Nu
9/20/2024	5390 - 90293	200,000.00	02009704220920181122202477ZD760056.90293.181123.DAO THI KIM DUNG chuyen tien
9/20/2024	5189 - 49492	1,000,000.00	020097041509201758232024tkoc762383.49492.175752.QR - Ung ho nguoi dan vung bao lu
9/20/2024	5216 - 59907	200,000.00	748747.200924.175558.NGUYEN THI PHUONG CHUYEN KHOAN ung ho dong bao vung bao lu
9/20/2024	5387 - 25862	50,000.00	020097042209201751102024URMV585285.25862.175059.PHAM QUANG CANH chuyen tien
9/20/2024	5209 - 70496	1,000,000.00	553587.200924.173539.PHAM CONG TOAN ung ho lang nu

9/20/2024	5387 - 68377	5,000,000.00	020097042209201733552024O3HF600978.68377.1733 56.V T Hong Diep UK ung ho thon Lang Nu
9/20/2024	5078 - 14342	1,000,000.00	MBVCB.7089681550..CT tu 1049932796 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/20/2024	5078 - 13479	4,000,000.00	MBVCB.7089652889.thon Lang Nu bi bao lut.CT tu 0071002638212 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/20/2024	5388 - 09774	1,000,000.00	020097041509201716452024IkRS615574.9774.171646. NGUYEN THI MUA Ck ung ho dong bao lu lut
9/20/2024	5219 - 18841	1,000,000.00	625805.200924.170157.Ung ho dong bao vung lu
Tổng số		72.866.803	